

Số: /2024/NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO L3

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về chức danh, chế độ đối với người hoạt động
không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia
hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật
Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày
17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp
thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;*

*Căn cứ Nghị định 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng
lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ;*

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày... tháng... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang dự thảo Nghị quyết quy định về chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chức danh; mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; mức hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cán bộ, công chức cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở ấp, khóm; người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm;
- b) Cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

Điều 2. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm

1. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, gồm: Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự; Phụ trách Văn phòng Đảng ủy; Phụ trách Công tác Xây dựng đảng; Phụ trách Giao thông - Thủy lợi; Phụ trách Xóa đói giảm nghèo, Gia đình và trẻ em; Phụ trách Đài truyền thanh, Quản lý nhà văn hóa; Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ; Phụ trách Kinh tế - Kế hoạch; Phụ trách Quản lý trật tự đô thị

(đối với phường, thị trấn) hoặc Phụ trách Thống kê - Xây dựng nông thôn mới (đối với xã).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ và chức danh quy định tại khoản 1 Điều này quyết định số lượng cụ thể và bố trí chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã thuộc phạm vi quản lý bảo đảm tinh gọn, hiệu quả.

3. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, gồm: Bí thư Chi bộ; Trưởng ấp, khóm; Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm.

Điều 3. Mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm hàng tháng được hưởng chế độ phụ cấp bằng 1,5 lần mức lương cơ sở.

2. Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thì được hưởng mức phụ cấp bằng mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo, cụ thể như sau:

- a) Tốt nghiệp đại học: 2,34.
- b) Tốt nghiệp cao đẳng: 2,10.
- c) Tốt nghiệp trung cấp: 1,86.

Điều 4. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm

- 1. Phó Trưởng ấp, khóm được hỗ trợ bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.
- 2. Ấp, khóm đội trưởng được hỗ trợ bằng 0,5 lần mức lương cơ sở.

3. Bí thư Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi Hội trưởng Chi hội Nông dân, Chi Hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh ở ấp, khóm được hỗ trợ bằng 0,6 lần mức lương cơ sở;

4. Người trực tiếp tham gia công việc ở ấp, khóm kiêm nhiệm chức danh người trực tiếp tham gia công việc ở ấp, khóm khác được hưởng 100% mức hỗ trợ hàng tháng của chức danh kiêm nhiệm.

Điều 5. Việc kiêm nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm

1. Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, thì kể từ ngày cấp

có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp chức danh kiêm nhiệm.

2. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở ấp, khóm, thì kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp chức danh kiêm nhiệm.

3. Mức phụ cấp chức danh kiêm nhiệm bằng mức theo quy định tại khoản 1 Điều 3 (đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm) và khoản 1, 2, 3 Điều 4 (đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm) của Nghị quyết này.

4. Mức phụ cấp kiêm nhiệm không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Riêng đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã được hưởng các mức phụ cấp theo quy định này và mức phụ cấp chức vụ, phụ cấp đặc thù, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế khác theo quy định của pháp luật về dân quân tự vệ.

Điều 6. Mức hỗ trợ bảo hiểm y tế

1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình với mức đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó ngân sách hỗ trợ đóng 3% và người lao động đóng 1,5%.

2. Thời hạn Thẻ bảo hiểm y tế có giá trị sử dụng đến 31 tháng 12 của năm tài chính.

Điều 7. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm do ngân sách bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X kỳ họp thứ... thông qua ngày... tháng... năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày... tháng... năm 2024 và thay thế Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định số lượng, chức danh,

chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Nưng